

Số: 864/BC-VKS

Vụ Bản, ngày 4 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước quý III, 9 tháng đầu năm 2024 của VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN

Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu thu chi ngân sách nhà nước quý III, 9 tháng đầu năm 2024 theo các căn cứ quy định của pháp luật;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước,

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ quyết định 148/QĐ-VKS ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định vv Giao dự toán chi NSNN năm 2024;

Sau khi đối chiếu số liệu thu chi dự toán của đơn vị với Kho bạc nhà nước huyện về số liệu thu chi dự toán quý III, 9 tháng đầu năm 2024, đơn vị đã tiến hành công bố công khai dự toán trên cuộc họp cơ quan cho cán bộ công chức trong đơn vị biết, và công khai bằng văn bản đăng tải trên trang mạng điện tử của ngành: (chi tiết theo biểu sau):

Số: 864/BC-VKS

Vụ Bản, ngày 4 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước quý III, 9 tháng đầu năm 2024 của VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN

Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu thu chi ngân sách nhà nước quý III, 9 tháng đầu năm 2024 theo các căn cứ quy định của pháp luật;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước,

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ quyết định 148/QĐ-VKS ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định vv Giao dự toán chi NSNN năm 2024;

Sau khi đối chiếu số liệu thu chi dự toán của đơn vị với Kho bạc nhà nước huyện về số liệu thu chi dự toán quý III, 9 tháng đầu năm 2024, đơn vị đã tiến hành công bố công khai dự toán trên cuộc họp cơ quan cho cán bộ công chức trong đơn vị biết, và công khai bằng văn bản đăng tải trên trang mạng điện tử của ngành: (chi tiết theo biểu sau):

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Hình thức		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Viện KSND huyện Vụ Bản	x		x		x	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Lê Quốc Trung

Vụ Bản, ngày 04 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện thu chi NSNN Quý III, 9 tháng đầu năm 2024 của đơn vị dự toán Viện KSND huyện Vụ Bản

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Đơn vị dự toán Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản báo cáo, công khai tình hình thực hiện thu chi NSNN theo số liệu thực hiện Quý III, 9 tháng đầu năm 2024 như sau:

I. Công khai số liệu báo cáo thực hiện Quý III, 9 tháng đầu năm 2024

1. Nội dung công khai

Công khai tình hình thực hiện thu chi NSNN quý III, 9 tháng đầu năm 2024 theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai: Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

3. Thời điểm công khai: Ngày 8/10/2024.

II. Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu chi NSNN quý III năm 2024

Đối với các nhiệm vụ được giao, đơn vị đã chủ động thực hiện và đảm bảo chi phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chi thường xuyên, đột xuất của đơn vị.

- Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước nguồn kinh phí quản lý hành chính quý III năm 2024:

+ Đối với nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 580,1 triệu đồng đạt 22.6% dự toán năm đã được giao, bằng 98.5 % so với cùng kỳ năm 2023.

+ Đối với nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 13,7 triệu đồng, đạt 28,5 % dự toán năm đã được giao, bằng 122,3 % so với cùng kỳ năm 2023.

(Số liệu theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính đính kèm).

III. Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện thu chi NSNN 9 tháng đầu năm 2024

Đối với các nhiệm vụ được giao, đơn vị đã chủ động thực hiện và đảm bảo chi phục vụ các hoạt động, nhiệm vụ chi thường xuyên, đột xuất của đơn vị.

- Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước nguồn kinh phí quản lý hành chính 9 tháng đầu năm 2024:

+ Đối với nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 1.759,5 triệu đồng, đạt 68,4% dự toán năm đã được giao, bằng 73,3 % so với cùng kỳ năm 2023.

+ Đối với nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: Ước thực hiện 13,7 triệu đồng, đạt 28,6% dự toán năm đã được giao, bằng 122.3 % so với cùng kỳ năm 2023.

(Số liệu theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính đính kèm).

Trên đây là thuyết minh báo cáo tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước Quý III- 9 tháng đầu năm 2024 của đơn vị dự toán Viện kiểm nhân dân huyện Vụ Bản./.

Nơi nhận:
-Viện KSND tỉnh ND;
-Lưu.

**VIỆN TRƯỞNG**
Lê Quốc Trung

Số: /QĐ- VKS

Vụ Bản, ngày 4 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi NSNN Quý III, 9 tháng đầu năm 2024 của
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN

- Căn cứ Luật tổ chức Kiểm sát nhân dân năm 2014;
 - Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện khác;
 - Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
 - Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
 - Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
 - Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-VKS ngày 11/01/2024 của Viện KSND tỉnh Nam Định vv Giao dự toán quỹ tiền lương biên chế năm 2024;
- Xét đề nghị của đồng chí phụ trách kế toán đơn vị;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước quý III, 9 tháng đầu năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Đồng chí phụ trách kế toán của đơn vị thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Nam Định;
- Lưu:VT.



Lê Quốc Trung

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản
Chương: 004

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vụ Bản, ngày 4 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Viện KSND huyện Vụ Bản công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	2.619	593,8	22,7	98,98
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.571	580,1	22,6	98,5
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	48	13,7	28,5	122,3
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Vụ Bản, ngày 4 tháng 10 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Lê Quốc Trung

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản
Chương: 004

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vụ Bản, ngày 4 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Viện KSND huyện Vụ Bản công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 9 tháng năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính	2.619	1.773,2	68	108
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.571	1.759,5	68,4	107,5
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	48	13,7	28,5	122,3
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Vụ Bản, ngày 7 tháng 10 năm 2024



Thủ trưởng đơn vị

(Handwritten signature in blue ink)

Lê Quốc Trung